

THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

Để thực hiện Dự án khu tái định cư thôn Phú Minh, xã Triệu Lộc phục vụ Dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc-Nam đoạn qua xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 132/2025/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 14152/UBND-CNXXDKH của UBND tỉnh ngày 24/8/2025 về việc xây dựng các khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam đoạn qua tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của Chủ tịch UBND xã Triệu Lộc về việc phê duyệt dự án Khu tái định cư thôn Phú Minh, xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Triệu Lộc về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án Khu tái định cư thôn Phú Minh, xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án tại Tờ trình số 07/TTr-HĐGPMB ngày 19/01/2026 và phòng Kinh tế xã Triệu Lộc tại Tờ trình số 04/TTr-KT ngày 20/01/2026.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Triệu Lộc thông báo như sau:

1. Diện tích dự kiến thu hồi 30.790,5 m² đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân đang sử dụng tại xã Triệu Lộc, cụ thể như sau:

Tổng diện tích thực hiện dự án:	30.790,5 m ²
- Đất hộ gia đình cá nhân:	17.303,2 m ²
+ Đất nông nghiệp khác (NKH):	5.732,3 m ²

+ Đất trồng cây hàng năm khác (NHK):	183,8 m ²
+ Đất trồng lúa còn lại (LUK):	1.1387,1 m ²
- Đất UBND xã quản lý, sử dụng:	13.487,3 m²
+ Đất giao thông (DGT):	3.026,7 m ²
+ Đất thủy lợi (DTL):	567,5 m ²
+ Đất trồng lúa còn lại (LUK):	9.846,6 m ²
+ Đất nghĩa địa (NTD):	46,5 m ²

(Kèm theo danh sách các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân)

- Vị trí thu hồi đất: Theo mảnh trích đo địa chính số: 01/TĐĐC-2026 Trích đo tờ bản đồ địa chính tờ số 12 và 13, xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa (trương ứng tờ bản đồ số 12 và 13, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc đo vẽ năm 2003) được Văn phòng đăng ký đất đai Thanh Hóa duyệt ngày 19/01/2026 để thực hiện dự án Khu tái định cư thôn Phú Minh, xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

2. Lý do thu hồi đất: Thu hồi đất để thực hiện Dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc-Nam đoạn qua xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

3. Thời gian điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm: Trong thời gian không quá 90 ngày kể từ ngày ký thông báo thu hồi đất.

4. Dự kiến kế hoạch di chuyển và bố trí tái định cư (nếu có):

Bàn giao đất trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày thanh toán xong tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án đã được phê duyệt.

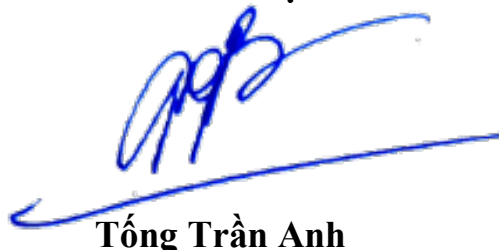
Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất tại khu vực thực hiện dự án có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng, UBND xã Triệu Lộc và các cơ quan, đơn vị thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê tài sản gắn liền với đất để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định hiện hành của Nhà nước. Trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không chấp hành việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, tài sản khác gắn liền với đất thì Nhà nước triển khai kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Chủ tịch UBND xã Triệu Lộc thông báo để các tổ chức, cơ quan, đơn vị, hộ gia đình, cá nhân liên quan biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như mục 4 TB;
- Chủ tịch UBND xã (để b/c);
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Trần Anh

DANH SÁCH DỰ KIẾN THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN GPMB
Dự án khu tái định cư thôn Phú Minh, xã Triệu Lộc phục vụ Dự án Đường sắt tốc độ cao
trên trục Bắc-Nam đoạn qua xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-KT ngày tháng 01 năm 2026)

STT	Tờ bản đồ trích đo số	Thửa số	Tên người SD, quản lý đất	Mã đối tượng SD quản lý đất	Hiện trạng sử dụng đất			Ghi chú (thôn)
					Diện tích nguyên thửa (m ²)	Diện tích trong ranh giới dự án (m ²)	Loại đất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	1	658	UBND xã Triệu Lộc	TCQ	2.073,64	71,4	DGT	
2	1	706	UBND xã Triệu Lộc	TCQ	1.598,72	215,7	DTL	
3	1	717	UBND xã Triệu Lộc	TCN	6.117,04	1.417,6	LUK	
4	1	741	UBND xã Triệu Lộc	TCQ	46,51	46,5	NTD	
5	1	780	Hộ ông: Đặng Văn Thanh	CNV	2.533,02	2.105,3	LUK	Thôn Phú Minh
6	1	781	UBND xã Triệu Lộc	TCN	4.165,17	3.761,0	LUK	
7	1	825	Hộ ông: Phan Văn Tinh	CNV	2.250,57	183,8	NHK	Thôn Phú Điền
8	1	826	Hộ ông: Đặng Văn Ca	CNV	1.527,69	1.527,7	LUK	Thôn Phú Minh
9	1	827	Hộ ông: Nguyễn Văn Cường	CNV	8.161,92	4.271,2	NKH	Thôn Phú Minh
10	1	833	UBND xã Triệu Lộc	TCN	1.560,93	1.560,9	LUK	
11	1	891	Hộ ông: Nguyễn Văn Hằng	CNV	2.014,88	2.014,9	LUK	Thôn Phú Minh
12	1	898	UBND xã Triệu Lộc	TCN	403,16	403,2	LUK	
13	1	899	UBND xã Triệu Lộc	TCN	1.409,67	1.409,7	LUK	
14	1	900	UBND xã Triệu Lộc	TCN	1.088,18	151,4	LUK	
15	1	956	UBND xã Triệu Lộc	TCN	1.511,48	324,6	LUK	

STT	Tờ bản đồ trích đo số	Thửa số	Tên người SD, quản lý đất	Mã đối tượng SD quản lý đất	Hiện trạng sử dụng đất			Ghi chú (thôn)
					Diện tích nguyên thửa (m ²)	Diện tích trong ranh giới dự án (m ²)	Loại đất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
16	1	957	Hộ ông: Nguyễn Văn Hùng	CNV	2.758,9	2.758,9	LUK	Thôn Phú Minh
17	1	964	Hộ ông: Nguyễn Văn Hùng	CNV	1.524,88	1.145,0	NKH	Thôn Phú Điền
18	1	965	UBND xã Triệu Lộc	TCN	406,93	406,9	LUK	
19	1	966	UBND xã Triệu Lộc	TCQ	324,45	312,3	DTL	
20	1	1007	Hộ ông: Lê Văn Hùng	CNV	100,95	101,0	LUK	Thôn Phú Minh
21	1	1008	Hộ ông: Lê Văn Hùng	CNV	2.066,05	316,1	NKH	Thôn Phú Minh
22	1	1015	Hộ ông: Lê Văn Hoạch	CNV	2.882,38	2.096,0	LUK	Thôn Phú Minh
23	1	1080	Hộ ông: Phan Văn Hải	CNV	2.478,12	486,9	LUK	Thôn Phú Điền
24	1	1458	Hộ bà: Phạm Thị Thanh Tâm	CNV	1.326,77	296,4	LUK	Thôn Phú Minh
25	1	1624	UBND xã Triệu Lộc	TCQ	4.472,94	2.955,3	DGT	
26	1	1624	UBND xã Triệu Lộc	TCN	411,34	411,3	LUK	
27	1	1684	UBND xã Triệu Lộc	TCQ	197,23	39,5	DTL	
Tổng					55.413,5	30.790,5		

Tổng diện tích thực hiện dự án: 30.790,5 m²
 Trong đó - **Đất hộ gia đình cá nhân: 17.303,2 m²**
 + Đất nông nghiệp khác (NKH): 5.732,3 m²
 + Đất trồng cây hàng năm khác (NHK): 183,8 m²
 + Đất trồng lúa còn lại (LUK): 11.387,1 m²
 - **Đất UBND xã quản lý, sử dụng: 13.487,3 m²**
 + Đất giao thông (DGT): 3.026,7 m²

+ Đất thủy lợi (DTL):	567,5 m ²
+ Đất trồng lúa còn lại (LUK):	9.846,6 m ²
+ Đất nghĩa địa (NTD):	46,5 m ² .